

Số: 25/2024/QĐST- DS

Sóc Sơn, ngày 02 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 51/2024/TLST- DS ngày 26 tháng 02 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lương Như S, sinh năm 1976.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã T, huyện S, thành phố H.

Bị đơn: Anh Lương Như M, sinh năm 1974.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã T, huyện S, thành phố H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về số tiền gốc: Anh Lương Như M xác nhận còn nợ anh Lương Như S số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) theo Giấy vay tiền ngày 13/5/2019.

2.2 Về số tiền lãi: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Lương Như S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về phương án trả nợ, anh Lương Như M đồng ý trả cho anh Lương Như S toàn bộ số tiền trên theo phương án đã thoả thuận như sau:

- Lần 1: Chậm nhất đến ngày 30/10/2024, anh M có trách nhiệm trả cho anh S số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

- Lần 2: Chậm nhất đến ngày 30/3/2025, anh M có trách nhiệm trả cho anh S số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).
- Lần 3: Chậm nhất đến ngày 30/9/2025, anh M có trách nhiệm trả cho anh S số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).
- Lần 4: Chậm nhất đến ngày 30/3/2026, anh M có trách nhiệm trả cho anh S số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).
- Lần 5: Chậm nhất đến ngày 30/9/2024, anh M có trách nhiệm trả cho anh S số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).
- Lần 6: Chậm nhất đến ngày 30/6/2027, anh M có trách nhiệm trả cho anh S số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Trường hợp anh Lương Như M vi phạm một trong các lộ trình trả nợ như trên thì anh Lương Như S có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án thi hành quyết định của Tòa án theo quy định để thu hồi toàn bộ số nợ trên.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2.4 Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 750.000 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của mỗi bên chịu $\frac{1}{2} = 375.000$ đồng. Số tiền án phí anh S phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 1.053.000 đồng anh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo Biên lai thu số 0022250 ngày 12/01/2024, anh S được hoàn lại 678.000 đồng. Anh Lương Như M phải nộp 375.000 đồng tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tùng

